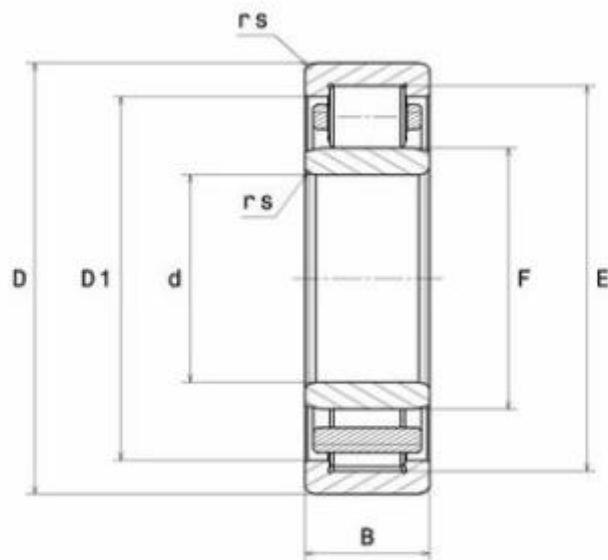


Bạc đạn NTN NU1014G1



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	70 mm
D - Đường kính ngoài	110 mm
B - Chiều rộng	20 mm
E - Đường kính con lăn trên	100 mm
F - Đường kính con lăn dưới	80 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	1,1 mm
r1s - Bán kính góc lượn tối thiểu	1 mm
Khe hở vòng bi	CN
Trọng lượng	0,685 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	64,5 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	70,5 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	8,6 kN
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	7600 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	6500 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	75 mm
da max - Small face shoulder max diameter	78 mm
db min - Min inner ring GO diameter	82 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	103,5 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa	1 mm
r1a - Bán kính góc lượn tối đa	1 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor